TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/DS-ST.
Ngày: 14-01-2021.
V/v "Tranh chấp về hợp đồng hợp tác"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Phúc.
2. Ông Bùi Ngọc Hà.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng *tham gia phiên tòa:* Bà My La – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Xét sử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2019 về việc "Tranh chấp về hợp đồng hợp tác" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXX-DS ngày 10 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2020/QĐST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Tố Q.
Địa chỉ: Số 849/8 H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh D; sinh năm 1967.
Địa chỉ: Số 11A L, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Phạm Ngọc Thiên Tr
Địa chỉ: Số 167 Lý Thường K, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bà Q , ông D có mặt tại phiên tòa, bà Tr vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, ông Lê Thanh D đại diện cho Bà Nguyễn Ngọc Tố Q trình bày: Ngày 28-02-2018 bà Q có ký thỏa thuận với bà Phạm Ngọc Thiên Tr (Cửa hàng đá quý - Đá phong thủy Phúc Khang), địa chỉ: Số 167 Lý Thường K, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Theo đó, bà Q làm đại lý cho thương hiệu đá phong thủy Phúc Khang tại địa chỉ 177 Cao Đạt, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi ký thỏa thuận, bà Q đã ký hợp đồng thuê nhà, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng, camera, máy lạnh,… và có đưa cho bà Tr số tiền 120.000.000đ để bà Tr chi phí cho việc trang trí cửa hàng và cung cấp mặt hàng đá, bà Tr đã cung cấp đá cho bà vào ngày 24-3-2018 để chuẩn bị cho việc khai trương cửa hàng nhưng đến ngày 25-3-2018 khi bà đi ăn trưa thì bà Tr cùng chồng và một số người khác đã tự ý vào cửa hàng chở sản phẩm đá đi mà không có sự đồng ý của bà. Việc làm trên của bà Tr đã vi phạm thỏa thuận đã ký, dẫn đến việc kinh doanh phải ngừng hoạt động. Bà Q không thể hợp tác làm ăn với bà Tr nữa.

Nay yêu cầu Tòa án hủy bỏ thỏa thuận giữa bà Q và bà Tr đã ký ngày 28/02/2018; yêu cầu bà Tr trả lại số tiền 120.000.000đ và bồi thường tiền thuê nhà 01 tháng (từ ngày 08/3/2018 đến ngày 08/4/2018) là 14.000.000đ, tiền đặt cọc thuê nhà bị mất là 42.000.000đ, tiền lắp đặt hệ thống điện là 4.800.000đ, chi phí lắp đặt internet tại cửa hàng là 1.200.000đ. Tổng cộng 182.000.000đ.

Tài liệu chứng cứ: Giấy thỏa thuận, các phụ lục HĐ và hợp đồng thuê nhà.

Theo lời khai, bà Phạm Ngọc Thiên Tr trình bày: Công nhận có việc thỏa thuận như bà Q trình bày. Theo thỏa thuận thì bà Q phải trả cho bà 120.000.000đ là chi phí nhượng quyền một lần cho cả thời gian thỏa thuận. Tuy nhiên, bà Q mới trả cho bà 55.000.000đ khi ký kết thỏa thuận. Bà đã ứng tiền cho việc tư vấn thiết kế, lắp đặt thiết bị, dụng cụ theo dự toán được nêu trong phụ lục số 01 với chi phí ước tính không quá 120.000.000đ, do bà Q khó khăn nên bà không yêu cầu hoàn trả lại số tiền này. Theo phụ lục hợp đồng số 02 thì bà Q phải gửi cho bà tiền thế chân là 100.000.000đ, bà Tr chưa trả khoản tiền này cho bà. Về các mặt hàng bà đã cung cấp cho bà Q ngày 24-3-2018 để trưng bày thì giữa 02 bên chưa có việc giao nhận hàng hóa nên số hàng trên vẫn thuộc quyền sở hữu của bà, bà Q không cắt cử người trông coi nên bà phải cho người mang về. Trong quá trình hai bên còn đang thương lượng thì bà Q tự ý trả lại mặt bằng mà không được sự đồng ý của bà và không tiếp tục thực hiện công việc, đến thời điểm này bà Q vẫn không có văn bản nào thông báo với bà về việc ngưng hay tiếp tục thực hiện thỏa thuận, đây là hành vi vi phạm thỏa thuận của bà Q tự ý chấm dứt thực hiện hợp đồng và gây ra những tổn thất cho bà vì vậy, bà bác bỏ toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của bà Quyên.

Bà còn yêu cầu phản tố, yêu cầu bà Q thanh toán trả cho bà các khoản như sau: Hoàn trả chi phí nhượng quyền 120.000.000đ, đã trả 55.000.000đ, còn phải trả 65.000.000đ; tiền thế chân theo cam kết là 100.000.000đ. Tổng cộng 165.000.000đ. Do hiện nay bà không còn sinh sống và làm việc tại Di Linh nên xin giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý

kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hủy thỏa thuận ngày 28-0202018 giữa Bà Nguyễn Ngọc Tố Q và bà Phạm Ngọc Thiên Trang, bà Tr phải hoàn trả cho bà Q số tiền 120.000.000đ và bồi thường số tiền 62.000.000đ. Bà Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bà Phạm Ngọc Thiên Tr là bị đơn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triêu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Bà Phạm Ngọc Thiên Tr có hộ khẩu thường trú tại 167 Lý Thường K, tổ 11, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Tuy nhiên có lúc lại xác định chỗ ở hiện nay D2 đường 5B, tổ 25 khu phố 4, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh nhưng Tòa án gửi văn bản tố tụng qua địa chỉ này đều không được. Theo thỏa thuận thì địa chỉ của bà Tr ghi số 167 Lý Thường K, tổ 11, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng nên xác định địa chỉ như trên là có căn cứ.

[3] Giữa Bà Nguyễn Ngọc Tố Q và bà Phạm Ngọc Thiên Tr (Cửa hàng đá quý - Đá phong thủy Phúc Khang) có ký thỏa thuận cung cấp sản phẩm mặt hàng đá quý, đá phong thủy ngày 28-02-2018. Theo đó Bà Nguyễn Ngọc Tố Q làm đại lý kinh doanh mặt hàng đá quý thương hiệu Đá phong thủy Phúc Khang tại địa chỉ 177 Cao Đạt, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh cho đá phong thủy Phúc Khang do bà Phạm Ngọc Thiên Tr đại diện, hai bên ký tiếp hai phụ lục hợp đồng về giá trị hàng hóa, công cụ ban đầu và bổ sung các điều khoản trong thỏa thuận.

[4] Thực hiện thỏa thuận trên, phía Bà Nguyễn Ngọc Tố Q đã ký hợp đồng thuê nhà số 177 Cao Đạt phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh với bà Nguyễn Thị Như Lệ với thời gian 24 tháng tính từ ngày 08-3-2018, đã đặt cọc 42.000.000đ, đã lắp đặt hệ thống điện là 4.800.000đ, chi phí lắp đặt internet tại cửa hàng là 1.200.000đ và đã đưa cho bà Tr số tiền 120.000.000đ để bà Tr chi phí cho việc trang trí cửa hàng và cung cấp mặt hàng đá, bà Tr đã cung cấp đá cho bà vào ngày 24-3-2018 để chuẩn bị cho việc khai trương cửa hàng nhưng đến ngày 25-3-2018 khi bà đi ăn trưa thì bà Tr cùng chồng và một số người khác đã tự ý vào cửa hàng chở sản phẩm đá đi mà không có sự đồng ý của bà Q là đã vi phạm thỏa thuận tại mục 4.3 Điều IV của thỏa thuận. Nay bà Q yêu cầu Tòa án hủy bỏ thỏa thuận giữa bà Q và bà Tr đã ký ngày 28-02-2018; yêu cầu bà Tr trả lại số tiền 120.000.000đ và bồi thường tiền thuê nhà 01 tháng (từ ngày 08-3-2018 đến ngày 08-4-2018) là 14.000.000đ, tiền đặt cọc thuê nhà bị mất là 42.000.000đ, tiền lắp đặt hệ thống

điện là 4.800.000đ, chi phí lắp đặt internet tại cửa hàng là 1.200.000đ. Tổng cộng 182.000.000đ là có căn cứ cần buộc bà Tr phải trả bà bồi thường số tiền nêu trên là phù hợp.

[5] Đối với yêu cầu của bà Tr yêu cầu bà Q thanh toán trả cho bà các khoản như sau: Hoàn trả chi phí nhượng quyền 120.000.000đ, đã trả 55.000.000đ, còn phải trả 65.000.000đ; tiền thế chân theo cam kết là 100.000.000đ. Tổng cộng 165.000.000đ. Tuy nhiên, thỏa thuận hợp tác không thực hiện được do lỗi của bà Trang. Hơn nữa, Tòa án đã Thông báo cho bà Tr bổ sung đơn khởi kiện nhưng không làm nên không xem xét giải quyết trong vụ án này là phù hợp.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án. Do yêu cầu của bà Q được chấp nhận nên không phải chịu tiền án phí. Bà Tr phải chịu 182.000.000đ x 5% = 9.100.000đ án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144, Điều 147, Điều 157 và Điều 165 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Áp dụng Điều 504, Điều 510 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Ngọc Tố Q.

Hủy thỏa thuận cung cấp sản phẩm mặt hàng đá quý, đá phong thủy ngày 28-02-2018 giữa Bà Nguyễn Ngọc Tố Q và Bà Phạm Ngọc Thiên Tr

Bà Phạm Ngọc Thiên Tr có trách nhiệm hoàn trả cho Bà Nguyễn Ngọc Tố Q số tiền 120.000.000đ và bồi thường cho Bà Nguyễn Ngọc Tố Q số tiền 62.000.000đ.

Kể từ ngày bà Q có đơn yêu cầu thi hành án, bà Tr còn phải trả khoản tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo quy định tại điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Bà Phạm Ngọc Thiên Tr phải chịu 9.100.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Bà Nguyễn Ngọc Tố Q số tiền 4.550.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009324 ngày 03-01-2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng

mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện D;
- Các đương sự (để thi hành)
- Chi cục THADS Di Linh;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đới Văn Học